TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **20**/2019/QĐST-HNGĐ	*Trảng Bom, ngày 30 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 41/TLST-VHNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2019 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung*", giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Phạm Thị Ngọc Y, sinh năm 1976
- Anh Tô Thái B, sinh năm 1976

Cùng trú tại: 13/2 ấp BV, xã GĐ, huyện TB, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Ngọc Y và anh Tô Thái B thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh B và chị Y thỏa thuận giao cháu Tô Huệ M, sinh ngày 01/01/2003 và cháu Tô Hoàng M, sinh ngày 08/5/2004 cho anh B trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng; giao cháu Tô Thanh T, sinh ngày 20/7/2010 cho chị Y trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Tạm thời không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Tô Thái B và chị Phạm Thị Ngọc Y được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Chị Y và anh B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Chị Y và anh B khai không có.

[5]. Về lệ phí: Chị Phạm Thị Ngọc Y và anh Tô Thái B tự nguyện nộp 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) tiền lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí, lệ phí sơ thẩm anh B, chị Y đã nộp theo biên lai thu số 001258, ngày 22/01/2019 tại Chi cục thi hành án huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Ngọc Y và anh Tô Thái B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Tô Huệ M, sinh ngày 01/01/2003 và cháu Tô Hoàng M, sinh ngày 08/5/2004 cho anh trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng; giao cháu Tô Thanh T, sinh ngày 20/7/2010 cho chị Phạm Thị Ngọc Y trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Tạm thời không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Tô Thái B và chị Phạm Thị Ngọc Y được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Chị Y và anh B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Y và anh B khai không có.

2. Về lệ phí: Chị Phạm Thị Ngọc Y và anh Tô Thái B tự nguyện nộp 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) tiền lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí, lệ phí sơ thẩm anh B, chị Yến đã nộp theo biên lai thu số 001258, ngày 22/01/2019 tại Chi cục thi hành án huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- UBND xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (số 105, quyển số 01, ngày 08/10/2001);
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Lê Hồng Ngọc